

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ DẦU KHÍ QUẢNG NGÃI PTSC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **45** /TTr-DKQN-HĐQT

Quảng Ngãi, ngày **12** tháng 06 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v Xin ý kiến chấp thuận cho Công ty ký kết Hợp đồng với Người có liên quan

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty CP Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC.

Căn cứ Báo cáo đề xuất số 207/BC-DKQN ngày 20/02/2020 của Giám đốc Công ty CP Dịch vụ Dầu khí Quảng Ngãi PTSC (Công ty) về các Hợp đồng, giao dịch được ký kết giữa Công ty và Tổng công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (Tổng công ty PTSC) trong năm 2019.

Căn cứ Khoản 1, 3 Điều 162 của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điểm o, Khoản 2, Điều 16 của Điều lệ Công ty ngày 02/04/2018 quy định các Hợp đồng được ký kết với cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty và có giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất thuộc thẩm quyền chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ). Theo báo cáo tài chính, tổng giá trị tài sản của Công ty tại thời điểm Quý III-2019 là **773 tỷ đồng**. Do đó, các Hợp đồng mà Công ty ký kết với Tổng công ty PTSC (cổ đông sở hữu trên 95% tổng số cổ phần phổ thông) có giá trị **195 tỷ đồng** và **338,7 tỷ đồng** (chiếm **25,2%** và **43,8%** tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong Báo cáo tài chính năm 2018) đều phải được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông.

Với căn cứ trên, Hội đồng quản trị Công ty kính báo cáo và đề xuất với Quý cổ đông những nội dung sau:

1. Giới thiệu chung về các Dự án:

1.1 Giới thiệu về Dự án Kho chứa LNG Thị Vải (LNGTV Terminal Storage Project)

- Quy mô Dự án: Dự án LNG Thị vải xây dựng trên diện tích 43.000 m² với công suất chứa 100.000 m³ khí hóa lỏng LNG với mục đích cung cấp khí phục vụ hoạt động cho nhà máy điện khí Nhơn Trạch 3,4 vào quý 2 năm 2022, bao gồm các hạng mục chính như sau: Cầu cảng, bồn chứa LNG, đường ống, hóa khí, ...
- Địa điểm: Khu công nghiệp Cái Mép, Phú Mỹ, Bà Rịa Vũng Tàu
- Chủ đầu tư: Tổng công ty Khí Việt Nam – CTCP (PV GAS)
- Hình thức lựa chọn nhà thầu EPC: Đấu thầu rộng rãi Quốc tế
- Nhà thầu trúng thầu: Liên danh trúng thầu SamSung C&T và PTSC (SamSung đứng đầu liên danh).
- Giới thiệu Liên danh trúng thầu SamSung C&T – PTSC:
 - ✓ SamSung C&T: là một công ty thuộc tập đoàn Samsung, có trụ sở tại Seoul, Hàn Quốc và là đơn vị có năng lực và kinh nghiệm trong mảng EPC kho chứa LNG trên thế giới.
 - ✓ Tổng công ty PTSC: là đơn vị chủ lực của Tập đoàn dầu khí Việt Nam trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ kỹ thuật dầu khí chất lượng cao.

- Quá trình chào thầu, ký kết Hợp đồng giữa Liên danh C&T – PTSC và Chủ đầu tư PV GAS:
 - ✓ Ngày 15/03/2019: Samsung C&T – PTSC ký kết Thỏa thuận liên danh tham gia đấu thầu dự án (Consortium Agreement), quy định quyền hạn trách nhiệm của hai bên và phạm vi công việc cụ thể của các thành viên trong Liên danh;
 - ✓ Ngày 15/03/2019: Liên danh C&T – PTSC nộp Hồ sơ chào thầu;
 - ✓ Ngày 24/05/2019: Chủ đầu tư thông báo kết quả trúng thầu;
 - ✓ Ngày 24/06/2019: ký kết hợp đồng EPC giữa CĐT PV GAS và liên danh SCT – PTSC (tổng giá trị HĐ: 180.328.172 USD, trong đó PTSC là: 70.102.893 USD).

1.2 Giới thiệu về Dự án Tổ hợp hóa dầu miền Nam (LSP):

- Quy mô dự án: Đầu tư Khu tổ hợp lọc hóa dầu miền Nam với vốn đầu tư trên 5,4 tỷ USD;
- Địa điểm: Xã đảo Long Sơn, Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Chủ đầu tư: Công ty Hóa dầu Long Sơn (100% vốn của Tập đoàn SCG – Thái Lan);
- Hình thức lựa chọn nhà thầu EPC: Chia làm nhiều gói thầu EPC và chào hàng cạnh tranh theo qui định của Chủ đầu tư;
- Gói thầu mà Tổng công ty PTSC tham gia với tư cách là nhà thầu phụ cho Tổng thầu EPC: Gói thầu A1 – Nhà máy Olefins;
- Tổng thầu EPC: Liên danh TPSK (Liên danh giữa Technip Malaysia – TPGM, Technip USA – TPSWPT và SKEC);
- Quá trình chào thầu, ký kết Hợp đồng giữa Tổng công ty PTSC và Liên danh TPSK:
 - ✓ Ngày 21/04/2017: ký kết Thỏa thuận nhà thầu phụ hợp tác độc quyền (“Exclusive Agreement”) giữa Tổng công ty PTSC với liên danh tổng thầu TPSK (Liên danh giữa Technip Malaysia – TPGM, Technip USA – TPSWPT và SKEC) về việc chào giá tham dự đấu thầu Gói thầu A1 – Nhà máy Olefins thuộc Dự án LSP;
 - ✓ Ngày 07/08/2019: đệ trình chính thức hồ sơ chào thầu;
 - ✓ Ngày 16/10/2019: ký Biên bản họp đàm phán;
 - ✓ Ngày 31/10/2019: Liên danh TPSK thông báo kết quả trúng thầu;
 - ✓ Ngày 12/12/2019: ký kết hợp đồng nhà thầu phụ giữa Liên danh TPSK và Tổng công ty PTSC (tổng giá trị gói thầu là 81.525.707 USD).

2. Quá trình chào giá và ký kết Hợp đồng:

Việc chào giá của các Dự án LNG Thị Vải và Dự án Long Sơn được thực hiện theo đúng Quy trình số QN-COM-PR02 - Phiên bản 03 ngày 18/02/2019 của Công ty. Theo Quy trình khi triển khai công tác chào thầu, các bộ phận chức năng của Công ty đã tiến hành thực hiện các nội dung sau:

- Tiếp nhận thông tin và đánh giá sơ bộ về Dự án;
- Lập kế hoạch chào giá và phân công nhiệm vụ cụ thể của các phòng chức năng liên quan;
- Triển khai thực hiện công tác chào thầu gồm các phần chính: Hồ sơ thương mại và Hồ sơ kỹ thuật;
- Báo cáo phương án chào giá chào thầu cho Giám đốc Công ty phê duyệt;

- Hoàn thiện và trình Giám đốc Công ty phê duyệt và ký toàn bộ hồ sơ chào giá để gửi Tổng công ty theo đúng các nội dung nêu tại yêu cầu chào giá;
- 2.1 Quá trình chào giá và ký kết Hợp đồng **HD số 99-2019/PTSC-QN/BDV (Dự án LNG Thị Vải)**:
- Ngày 15/02/2019, Công ty và Tổng công ty PTSC thỏa thuận ký kết Biên bản họp và thống nhất nội dung Công ty có nghĩa vụ cùng Tổng công ty PTSC tham gia trong quá trình chào thầu, đàm phán, làm rõ với Bên mời thầu (PV GAS) và Tổng công ty sẽ xem xét ký Hợp đồng giao khoán nội bộ theo phạm vi công việc đã thỏa thuận giao cho Công ty. Phạm vi công việc mà Tổng công ty PTSC giao cho Công ty chào giá là Cung cấp Dịch vụ hậu cần (Chào theo đơn giá) và Gói thầu thi công Lắp đặt Kết cấu thép, Hệ thống ống công nghệ, Lắp đặt thiết bị công nghệ (SMP – Steel Structure, Mechanical, Piping);
 - Ngày 10/5/2019 Công ty ban hành Công văn số 70a/DKQN-TM-M về việc đề xuất giá cuối cùng chào thầu cho Dự án Kho chứa LNG 1MMTPA tại Thị Vải theo yêu cầu chào giá của Tổng công ty PTSC;
 - Ngày 17/7/2019, Công ty và Tổng công ty PTSC tiến hành họp đàm phán để làm cơ sở ký kết Hợp đồng. Tổng giá trị Hợp đồng là **195.037.543.934** đồng.
- 2.2 Quá trình chào giá và ký kết Hợp đồng **HD số 146-2019/PTSC-QN/BDV (Dự án Long Sơn)**:
- Ngày 15/03/2019, Tổng công ty PTSC gửi yêu cầu chào giá cho Công ty để chào cho Hạng mục Cung cấp Dịch vụ hậu cần (Chào theo đơn giá) và Các Hạng mục thuộc Gói thầu thi công Lắp đặt Kết cấu thép, Lắp đặt thiết bị công nghệ, Hệ thống ống công nghệ (SMP – Steel Structure, Mechanical, Piping, Sơn);
 - Ngày 19/3/2019 Công ty phát hành Công văn số 39A/DKQN-TM-M về việc báo cáo đề xuất giá cuối cùng chào thầu Gói thầu A1 - Nhà máy Olefins thuộc Dự án Tổ hợp Hóa dầu miền Nam Việt Nam theo yêu cầu chào giá của Tổng công ty PTSC;
 - Ngày 02/04/2019 Tổng công ty PTSC và Công ty ký kết Thỏa thuận hợp tác với nội dung Công ty có nghĩa vụ cùng Tổng công ty PTSC tham gia trong quá trình chào thầu, đàm phán, làm rõ với Bên mời thầu (TPSK) và Tổng công ty sẽ xem xét ký Hợp đồng giao khoán nội bộ theo phạm vi công việc đã giao cho Công ty chào giá.
 - Ngày 22/11/2019, sau khi Tổng công ty PTSC ký Hợp đồng với TPSK, Tổng công ty PTSC và Công ty tiến hành họp đàm phán và ký kết Hợp đồng. Tổng giá trị Hợp đồng tạm tính (chưa VAT) **338.725.236.470** đồng.

2.3 Các Nội dung cơ bản của 02 Hợp đồng:

Stt	Nội dung HD	HD số 99-2019/PTSC-QN/BDV (LNG Thị Vải)	HD số 146-2019/PTSC-QN/BDV (LS)	Ghi chú
1	Chủ thể Hợp đồng	Tổng công ty PTSC	Tổng công ty PTSC	
2	Đối tượng Hợp đồng	Cung cấp Dịch vụ và thi công lắp đặt các hạng mục công trình thuộc Dự án Kho chứa LNG 1MMTPA tại Thị Vải.	Cung cấp Dịch vụ và thi công lắp đặt các hạng mục công trình của Gói thầu A1 - Nhà máy Olefins thuộc Dự án Tổ hợp Hóa dầu miền Nam Việt Nam.	
3	Phạm vi công việc	- Thiết kế, mua sắm vật tư, thi công xây dựng hệ thống Công trình tạm và logistics;	- Hạng mục SMP (Steel Str.ere, Mechanical và Piping); - Hạng mục 2300 - Painting;	

323
TY
AN
VL
<H
NG
SC
+T.O

		- Mua sắm vật tư thép và gia công lắp đặt các hạng mục kết cấu thép, lắp đặt thiết bị, đường ống;	- Hạng mục Admin Services (Camp, Site Office, Facilities, ...)	
4	Giá trị Hợp đồng	Tổng giá trị Hợp đồng (chưa VAT): 195.037.543.934 đồng. Giá trị chi tiết như sau: - Công việc thi công chính (gia công chế tạo và lắp đặt các hạng mục kết cấu thép, lắp đặt thiết bị và gia công lắp đặt đường ống): 160.441.826.934 đồng. - Công trình tạm và logistics: + Công trình tạm: 34.595.717.000 đồng; + Logistics: sẽ ký phụ lục Hợp đồng cho các hạng mục công việc cụ thể.	Tổng giá trị Hợp đồng tạm tính (chưa VAT) 338.725.236.470 đồng. Giá trị chi tiết như sau: - Công việc thi công chính (Hạng mục SMP và Painting): 258.370.960.670 đồng; - Công trình tạm và logistics: + Hạng mục Admin Services (Camp, Site Office, Facilities): 80.354.275.800 đồng + Logistics: sẽ ký phụ lục Hợp đồng cho các hạng mục công việc cụ thể.	
5	Dự kiến Doanh thu và lợi nhuận	- Công việc thi công chính: Doanh thu 195 tỷ đồng, Lợi nhuận 3%/Doanh thu. - Công trình tạm & Logistics: + Doanh thu công trình tạm: 34,595 tỷ đồng, Lợi nhuận 4%/Doanh thu. + Doanh thu Logistics: theo phụ lục Hợp đồng cụ thể, Lợi nhuận 4%/Doanh thu	- Công việc thi công chính: Doanh thu 258,37 tỷ đồng, Lợi nhuận 3%/Doanh thu. - Công trình tạm và logistics: + Doanh thu công trình tạm: 80,35 tỷ đồng, Lợi nhuận 4%/Doanh thu. + Doanh thu Logistics: theo phụ lục Hợp đồng cụ thể, Lợi nhuận 4%/Doanh thu	
6	Ngày ký Hợp đồng	27/07/2019	14/12/2019	
7	Thời gian thực hiện	Từ tháng 8/2020 đến 01/2022, cụ thể: - Triển khai thực hiện Công trình tạm và logistics từ tháng 8/2019 đến nay - Triển khai thực hiện công việc thi công chính: + Hạng mục gia công chế tạo và lắp đặt kết cấu thép dự kiến sẽ triển khai vào tháng 9/2020. + Hạng mục gia công và lắp đặt đường ống dự kiến sẽ triển khai tháng 11/2020. + Hạng mục gia công và lắp đặt thiết bị dự kiến sẽ triển khai vào tháng 02/2021.	Từ tháng 11/2019 đến 06/2022, cụ thể: - Triển khai thực hiện công trình tạm và logistics từ ngày 16/12/2019 đến nay - Triển khai thực hiện công việc thi công chính: Hạng mục SMP dự kiến triển khai thực hiện vào cuối tháng 6/2020.	

3. Tính khả thi của Hợp đồng:

3.1 Hiệu quả về mặt tài chính:

- Hiệu quả tài chính của Dự án LNG Thị Vải:

BẢNG TỔNG HỢP DỰ KIẾN DOANH THU - CHI PHÍ DỰ ÁN LNG THỊ VẢI						
Stt	Hạng mục	Giá chào thầu	Giá trúng thầu/ Giá ký HĐ	Dự toán Chi phí thực hiện	Dự kiến lợi nhuận	Tỉ lệ %
A	Công trình tạm (Temporary Facilities)	34.595.717.000	34.595.717.000	33.211.888.320	1.383.828.680	4%
B	Công tác gia công chế tạo và lắp đặt các hạng mục kết cấu thép, lắp đặt thiết bị và gia công lắp đặt đường ống (Structure- Mechanical- Piping/SMP)	160.441.826.934	160.441.826.934	155.628.572.126	4.813.254.808	3%
1	Kết cấu thép - Structure	66.268.357.020	66.268.357.020	64.280.306.309	1.988.050.711	3%
2	Đường ống - Piping	82.260.055.369	82.260.055.369	79.792.253.708	2.467.801.661	3%
3	Thiết bị - Equipment	11.913.414.545	11.913.414.545	11.556.012.109	357.402.436	3%
Tổng cộng (A+B)		195.037.543.934	195.037.543.934	189.186.417.616	5.851.126.318	

- Hiệu quả tài chính của Dự án Long Sơn:

BẢNG TỔNG HỢP DỰ KIẾN DOANH THU - CHI PHÍ DỰ ÁN LONG SƠN						
Stt	Hạng mục	Giá chào thầu	Giá Trúng thầu/ Giá theo hợp đồng	Dự toán Chi phí thực hiện	Dự kiến lợi nhuận	Tỉ lệ %
A	SMP PACKAGE, gồm các Bộ môn ("discipline") sau:	288.520.559.270	258.370.960.670	250.619.831.850	7.751.128.820	3%
1	1800 - STEEL STR. ERE	47.202.521.248	43.548.711.476	42.242.250.131	1.306.461.344	3%
2	6800 – MECHANICAL	32.421.280.493	28.287.476.912	27.438.852.604	848.624.307	3%
3	1300 – PIPING	192.641.459.684	170.913.854.076	165.786.438.453	5.127.415.622	3%
4	2300 – PAINTING	16.255.297.845	15.620.918.207	15.152.290.661	468.627.546	3%
B	Hạng mục Admin Services (Camp, Site Office, Etc.)	80.354.275.800	80.354.275.800	77.383.062.688	2.971.213.112	
1	Công trình tạm	24.295.792.000	24.295.792.000	23.323.960.320	971.831.680	4%
2	Dịch vụ thuê đất	5.022.000.000	5.022.000.000	4.821.120.000	200.880.000	4%
3	Dịch vụ hậu cần	51.036.483.800	51.036.483.800	48.995.024.448	2.041.459.352	4%
Tổng giá trị (A+B)		368.874.835.070	338.725.236.470	328.002.894.538	10.722.341.932	

3.2 Các lợi ích khác do việc triển khai các Hợp đồng mang lại:

- Góp phần giải quyết công ăn việc làm cho hơn 500 CBCNV trong thời gian 02 năm.
- Tạo nguồn thu lớn cho Công ty trong các năm tới.
- Tiếp tục duy trì nguồn lực, tạo dựng thêm năng lực, uy tín để Công ty phát triển lĩnh vực gia công, chế tạo, xây lắp công trình công nghiệp trong thời gian đến.

4. Thực trạng thực hiện Hợp đồng hiện nay

Sau khi ký kết Hợp đồng, Công ty đã triển khai công tác lập kế hoạch và chuẩn bị các nguồn lực một cách tối ưu nhất nhằm gia tăng tính hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện Hợp đồng. Đến thời điểm hiện tại, Công ty vẫn đang triển khai thực hiện đúng theo các yêu cầu của Chủ đầu tư/Hợp đồng, cụ thể như sau:

Stt	Nội dung liên quan	HĐ số 99-2019/PTSC-QN/BDV (LNG TV)	HĐ số 146-2019/PTSC-QN/BDV (LS)
1	Công tác lập kế hoạch và chuẩn bị các nguồn lực	Đã xây dựng kế hoạch cho toàn bộ hạng mục công việc và chuẩn bị đầy đủ các nguồn lực liên quan.	Đã xây dựng kế hoạch cho toàn bộ hạng mục công việc và chuẩn bị đầy đủ các nguồn lực liên quan.
2	Tiến độ	- Công trình tạm và logistics: + Đã hoàn thành hạng mục công trình tạm đạt tiến độ đề ra và nghiệm thu, đưa vào sử dụng vào ngày 15/01/2020. + Đang thực hiện cung cấp dịch vụ logistics cho Ban dự án của Tổng công ty theo đúng tiến độ yêu cầu của Hợp đồng. - Hạng mục thi công chính: kết cấu thép sẽ triển khai vào tháng 9/2020 và đường ống sẽ gia công vào tháng 11/2020 theo đúng kế hoạch đề ra.	- Công trình tạm và logistics: Đang thực hiện theo đúng tiến độ yêu cầu của Hợp đồng. - Hạng mục thi công chính: lắp đặt kết cấu thép sẽ triển khai vào cuối tháng 6/2020 theo đúng với kế hoạch đề ra.
3	Quản lý rủi ro	Đã nhận diện, phân tích, đánh giá và đưa ra các giải pháp kiểm soát các rủi ro trong quá trình triển khai thực hiện Hợp đồng theo đúng quy định hiện hành nhằm hạn chế tối đa các rủi ro xảy ra.	Đã nhận diện, phân tích, đánh giá và đưa ra các giải pháp kiểm soát các rủi ro trong quá trình triển khai thực hiện Hợp đồng theo đúng quy định hiện hành nhằm hạn chế tối đa các rủi ro xảy ra.
4	Thanh toán/ Quyết toán	Đã thanh toán hạng mục Công trình tạm và Logistics vào ngày 18/02/2020 với giá trị 47,97 tỷ đồng	Chưa thanh toán hạng mục Công trình tạm và Logistics (đã xuất hóa đơn khoảng 28,14 tỷ đồng).
5	Hiệu quả		
+	Các chỉ tiêu tài chính	- Công trình tạm: + Doanh thu: 34,59 tỷ đồng + Chi phí: 33,26 tỷ đồng + Lợi nhuận: 1,23 tỷ đồng + Lợi nhuận/Doanh thu(%): 3,6% - Logistics:	Công trình tạm và Logistics: + Doanh thu: 28,14 tỷ đồng + Chi phí: 27,30 tỷ đồng + Lợi nhuận: 1,12 tỷ đồng + Lợi nhuận/Doanh thu(%): 4%

		+ Doanh thu: 13,38 tỷ đồng + Chi phí: 12,85 tỷ đồng + Lợi nhuận: 0,54 tỷ đồng + Lợi nhuận/Doanh thu (%): 4,1%	
--	--	--	--

Với thực trạng và hiệu quả đạt được nêu trên, cho thấy 02 hợp đồng này vẫn đang triển khai rất thuận lợi, đúng yêu cầu, kế hoạch đề ra và dự kiến sẽ hoàn thành đúng tiến độ, an toàn và hiệu quả.

5. Báo cáo tình hình SXKD Công ty hiện nay

5.1 Tình hình chung

- Ngành nghề cốt lõi:
 - ✓ Dịch vụ căn cứ Cảng và logistics.
 - ✓ Dịch vụ tàu lai dắt và tàu chuyên ngành Dầu khí.
 - ✓ Dịch vụ BDSC và cung cấp VTTB cho NMLD Dung Quất.
 - ✓ Dịch vụ cơ khí Dầu khí và xây lắp công trình công nghiệp.
- Quá trình hoạt động SXKD trong 05 năm qua (từ năm 2015-2019)
 - ✓ PTSC Quảng Ngãi đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu SXKD với Doanh thu bình quân vượt hơn 10%, lợi nhuận bình quân vượt 23% so với kế hoạch đề ra.
 - ✓ PTSC Quảng Ngãi đã thực hiện thành công 03 Gói thầu tại Dự án Nhà máy Lọc hóa dầu Nghi Sơn (SSF2, SMP9, TNK4) đảm bảo đạt được các mục tiêu về an toàn, chất lượng, tiến độ và hiệu quả.
 - ✓ PTSC Quảng Ngãi đã tận dụng tối đa các thế mạnh và cơ hội để phát triển mạnh và bền vững bốn lĩnh vực chính, cụ thể:
 - Tận dụng uy tín, nguồn lực tài chính của Khách hàng để triển khai thực hiện nâng cấp Bến số 1 lên 70.000 DWT, nên đã nâng cao được năng lực cạnh tranh, đáp ứng được yêu cầu Khách hàng và giúp cho sản lượng hàng qua Cảng tăng qua các năm.
 - Duy trì được Dịch vụ tàu lai dắt cho NMLD Dung Quất nói riêng và cả khu vực Dung Quất nói chung.
 - Tận dụng năng lực, uy tín, lợi thế để tham gia ngày càng sâu rộng vào lĩnh vực BDSC thường xuyên, BDSC định kỳ của NMLD Dung Quất.
 - Tận dụng cơ hội triển khai thực hiện các Gói thầu của NMLD Nghi Sơn để đầu tư thêm cơ sở vật chất, máy móc thiết bị cho Xưởng cơ khí và đây chính là nguồn lực để phát triển Dịch vụ gia công chế tạo cơ khí xuất khẩu.
 - ✓ Tốc độ tăng trưởng bình quân doanh thu đạt 104%, tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn CSH đều đạt hơn 22% mỗi năm, tăng trưởng năng suất lao động bình quân theo doanh thu đạt 104% vượt so với kế hoạch đề ra.
 - ✓ Thu nhập bình quân của người lao động từ năm 2015-2019 đều bằng hoặc cao hơn năm trước liền kề.
 - ✓ Với phương châm “Hoạt động SXKD của Công ty luôn gắn liền với trách nhiệm xã hội”, trong nhiệm kỳ vừa qua, PTSC Quảng Ngãi đã đóng góp khoảng 8,5 tỷ đồng để tham gia tổ chức, thực hiện các chương trình thiện nguyện và an sinh xã hội.

- Dự kiến kế hoạch năm 2020
 - ✓ Đảm bảo 100% các công việc thực hiện được an toàn cho con người và tài sản.
 - ✓ Đảm bảo hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu về SXKD như: Doanh thu từ hoạt động SXKD: 700 tỷ đồng, Lợi nhuận trước thuế: 24,5 tỷ đồng.
 - ✓ Đảm bảo thực hiện thành công trong đợt TA4 của BSR cho các gói thầu 2,3,4 (với vai trò là Nhà thầu chính), và các gói 6, 7 (với vai trò là Nhà thầu phụ).
 - ✓ Đảm bảo ký được hợp đồng tàu dịch vụ với BSR có thời gian lâu dài hơn.
 - ✓ Đảm bảo thực hiện thành công Dự án LNG Thị vãi, Dự án Tổ hợp Hoá dầu Long sơn.
 - ✓ Đảm bảo phát triển mạnh hơn nữa dịch vụ gia công chế tạo cơ khí xuất khẩu.
 - ✓ Tiếp tục đầu tư để nâng cao năng lực Cảng, năng lực gia công chế tạo xuất khẩu, năng lực tàu dịch vụ, năng lực BDSC.
 - ✓ Chú trọng trong công tác tái cấu trúc tổ chức, công tác đánh giá và sắp xếp lại cán bộ chủ chốt và công tác khoán tiền lương toàn diện.
 - ✓ Tập trung giải quyết chạy nghiệm thu hệ thống xử lý nước thải và quyết toán hợp đồng EPC Dự án Bio với các Bên.

5.2 Những thuận lợi

- Được sự hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi của Tổng công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam (PTSC) để Công ty thực hiện các mục tiêu chiến lược đề ra.
- Cơ sở vật chất của Công ty được đầu tư tương đối phù hợp, kịp thời và đồng bộ.
- Định hướng gia công cơ khí xuất khẩu bước đầu đã gặt hái được nhiều thành quả, nâng cao hơn năng lực, uy tín và sẽ là tiền đề để đẩy mạnh phát triển lĩnh vực này.
- Công ty có nguồn lực con người tốt, Hệ thống quản lý phù hợp và đáp ứng được các yêu cầu của Khách hàng trong và ngoài nước.
- Đặc biệt, sự đoàn kết và nhất trí, sự nỗ lực và cố gắng của toàn thể CBCNV trong Công ty tạo thành sức mạnh để Công ty vượt qua khó khăn và ngày càng phát triển bền vững.

5.3 Những khó khăn

- Dự án Bio-ethanol Dung Quất vẫn chưa giải quyết xong.
- Xu thế hội nhập, cạnh tranh ngày càng tăng trên tất cả các lĩnh vực kinh doanh.
- Nguồn lực cán bộ cấp cao, cấp trung còn mỏng và chưa thật sự đáp ứng được cho xu thế phát triển trong thời gian đến.
- Cơ chế chính sách tiền lương vẫn chưa gắn liền với năng suất lao động, hiệu quả công việc.
- Khủng hoảng kinh tế thế giới sẽ kéo dài do đại dịch Covid-19.

5.4 Định hướng phát triển trong thời gian đến

- Các hoạt động SXKD của Công ty luôn đảm bảo an toàn, chất lượng, tiến độ và hiệu quả.
- Phát triển mạnh hơn nữa Dịch vụ gia công chế tạo cơ khí xuất khẩu.
- Tiếp tục đầu tư để nâng cao năng lực Cảng, năng lực gia công chế tạo xuất khẩu, năng lực tàu dịch vụ, năng lực BDSC.

- Cải tiến và phát triển hệ thống quản lý HSEQ theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả và đáp ứng được với xu thế cạnh tranh, xu thế phát triển bền vững của Công ty.
- Xử lý hoàn thành các tồn tại và quyết toán hợp đồng Dự án Bio-ethanol Dung Quất.
- Chuẩn bị tốt nhất các điều kiện cần thiết để đón đầu cơ hội các Dự án lớn như: Dự án Mở rộng NMLD Dung Quất, Dự án Mỏ khí Cá Voi Xanh, Dự án Kho ngầm chứa xăng dầu Dung Quất và các Dự án điện khí.
- Phát triển Công ty theo hướng bền vững, mạnh và nhanh. Gắn chặt lượng sản phẩm, Dịch vụ với năng suất lao động, hàm lượng chất xám, hàm lượng khoa học công nghệ và đặc biệt là sản phẩm, Dịch vụ cạnh tranh được với thị trường.
- Gắn chặt phát triển kinh tế với phát triển văn hóa Doanh nghiệp, với trách nhiệm xã hội, an ninh quốc phòng và bảo vệ môi trường.

6. Nguyên nhân của việc chậm xin ý kiến chấp thuận của ĐHĐCĐ:

Trong quá trình ký Hợp đồng, Công ty chưa nắm rõ các quy định liên quan này trong Điều lệ Công ty.

Đến ngày 12/02/2020, Ban điều hành Công ty đã phát hiện ra sự thiếu sót này và đã thực hiện báo cáo ngay cho HĐQT bằng văn bản (Báo cáo đề xuất số 207/BC-DKQN, ngày 20/02/2020 v/v ký kết 02 hợp đồng với Người có liên quan) để xem xét và trình xin ý kiến chấp thuận của ĐHĐCĐ. Trong khoảng thời gian này, Công ty cũng đã có kế hoạch và đang chuẩn bị các nội dung/tài liệu để tổ chức Đại hội đồng thường niên năm 2020 với ngày đăng ký cuối cùng chốt Danh sách cổ đông 20/03/2020. Vì vậy, Ban điều hành Công ty đã thống nhất đưa nội dung này để xin ý kiến ĐHĐCĐ tại cuộc họp nhằm hoàn thiện các quy định và khắc phục các thiếu sót.

Nhưng với lý do khách quan của Đại dịch Covid-19 Công ty đã gia hạn lịch tổ chức Đại hội đồng cổ đông theo chỉ thị của Thủ tướng chính phủ và chính thức tổ chức vào ngày 05/06/2020 để xin ý kiến thông qua của ĐHĐCĐ.

Với những thiếu sót và sự chậm trễ trên, Công ty xin nhận sai sót và rút kinh nghiệm sâu sắc.

7. Đề xuất

Với thực trạng thực hiện Hợp đồng đến thời điểm hiện nay, với tính khả thi, ý nghĩa tầm quan trọng của 02 Hợp đồng đối với sự phát triển của Công ty trong thời gian tới, với tính khách quan, minh bạch của 02 Hợp đồng và nhằm đảm bảo tính tuân thủ theo các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, nay Hội đồng quản trị kính trình Quý cổ đông xem xét chấp thuận việc ký kết 02 Hợp đồng giao khoán nội bộ số 99-2019/PTSC-QN/BDV ngày 29/7/2019 và Hợp đồng giao khoán nội bộ số 146-2019/PTSC-QN/BDV ngày 14/12/2019 với nội dung như Hợp đồng kèm theo.

Rất mong được sự quan tâm, xem xét và đồng ý của Quý cổ đông.

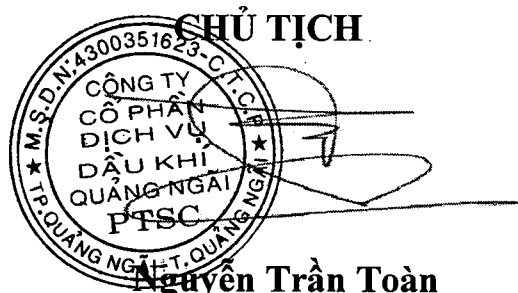
Xin chân thành cảm ơn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- Ban Giám đốc (để biết);
- Lưu VT, Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Trần Toàn